

BỘ GIAO THÔNG VẬN
TẢI

Số: 36/2007/QĐ-BGTVT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 30 tháng 7 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Thanh tra Hàng
không**

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Luật Thanh tra số 22/2004/QH11 ngày 15 tháng 6 năm 2004;

Căn cứ Luật Hàng không dân dụng Việt Nam ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 34/2003/NĐ-CP ngày 04/4/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Nghị định số 136/2004/NĐ-CP ngày 16/6/2004 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thanh tra giao thông vận tải;

Theo đề nghị của Chánh Thanh tra Bộ Giao thông vận tải và Cục trưởng Cục Hàng không Việt Nam,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

- Quyết định này quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Thanh tra hàng không.
- Quyết định này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan đến tổ chức, hoạt động của Thanh tra hàng không.
- Hoạt động của Thanh tra hàng không thực hiện theo Luật Hàng không dân dụng Việt Nam và pháp luật về thanh tra; trường hợp điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên có quy định khác thì áp dụng theo điều ước quốc tế đó.

Điều 2. Vị trí, chức năng

1. Thanh tra hàng không thuộc hệ thống Thanh tra giao thông vận tải, là cơ quan của Cục Hàng không Việt Nam thực hiện chức năng thanh tra hành chính và thanh tra chuyên ngành hàng không trong phạm vi quản lý nhà nước của Cục Hàng không Việt Nam.

Thanh tra hàng không chịu sự chỉ đạo của Cục trưởng Cục Hàng không Việt Nam (sau đây gọi chung là Cục trưởng) và chịu sự hướng dẫn về công tác, nghiệp vụ thanh tra của Thanh tra Bộ Giao thông vận tải (sau đây gọi chung là Thanh tra Bộ).

2. Thanh tra hàng không có con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước để hoạt động nghiệp vụ.

3. Thanh tra hàng không có tên giao dịch viết bằng tiếng Anh là Vietnam Civil Aviation Inspectorate, viết tắt là CAI.

Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn của Thanh tra hàng không

1. Thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật, nhiệm vụ được giao đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc quyền quản lý trực tiếp của Cục trưởng.

2. Thanh tra việc tuân thủ các quy định về giấy tờ, tài liệu, chứng chỉ, giấy phép, giấy chứng nhận liên quan đến hoạt động hàng không dân dụng; tiêu chuẩn, quy trình, quy phạm an toàn kỹ thuật và điều kiện đối với tàu bay, trang bị, thiết bị phục vụ tàu bay, cảng hàng không, sân bay, bảo đảm hoạt động bay và các lĩnh vực khác của hoạt động hàng không dân dụng.

3. Thanh tra đối với các hãng hàng không Việt Nam, hãng hàng không nước ngoài có hoạt động tại Việt Nam về hoạt động khai thác vận chuyển hàng không, bảo đảm an toàn hàng không, an ninh hàng không.

4. Quyết định đình chỉ hoạt động của tổ chức, cá nhân và phương tiện vi phạm quy định về an toàn hàng không, an ninh hàng không hoặc không đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện kỹ thuật an toàn hàng không, an ninh hàng không.

5. Quyết định đình chỉ thực hiện chuyến bay trong các trường hợp sau đây:

a) Xuất hiện tình huống cấp thiết phục vụ nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền, an ninh quốc gia hoặc phát hiện tàu bay có dấu hiệu vi phạm các quy định về bảo đảm quốc phòng, an ninh;

b) Vi phạm các quy định về tiêu chuẩn đủ điều kiện bay, khai thác tàu bay, an toàn hàng không, an ninh hàng không, thủ tục chuyển bay, lập và thực hiện kế hoạch bay, thực hiện phép bay;

c) Phát hiện chuyển bay có dấu hiệu bị uy hiếp an toàn hàng không, an ninh hàng không.

Quyết định đình chỉ thực hiện chuyển bay quy định tại khoản này có hiệu lực ngay và phải được gửi cho người chỉ huy tàu bay, cơ sở cung cấp dịch vụ không lưu và các cơ quan, tổ chức hữu quan

6. Quyết định tạm giữ tàu bay trong các trường hợp sau đây:

a) Vi phạm chủ quyền và an ninh quốc gia của Việt Nam;

b) Không khắc phục các vi phạm quy định tại điểm b khoản 5 Điều này hoặc không chấp hành các biện pháp xử lý vi phạm của cấp có thẩm quyền;

c) Thực hiện hành vi bị cấm liên quan đến hoạt động bay, khai thác tàu bay và vận chuyển hàng không;

d) Vi phạm các quy định của pháp luật liên quan đến tổ bay, hành khách, hành lý, hàng hoá chuyên chở trong tàu bay.

Quyết định tạm giữ tàu bay quy định tại khoản này có hiệu lực ngay và phải được gửi cho người chỉ huy tàu bay, người khai thác tàu bay và các cơ quan, tổ chức hữu quan.

7. Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng không dân dụng, áp dụng biện pháp ngăn chặn và cưỡng chế theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

8. Kiến nghị hoặc trình cấp có thẩm quyền kiến nghị để hoàn thiện chính sách, pháp luật về quản lý chuyên ngành hàng không; kiến nghị đình chỉ việc thi hành hoặc huỷ bỏ những quy định trái pháp luật được phát hiện qua công tác thanh tra; kiến nghị áp dụng các biện pháp xử lý và khắc phục những vi phạm trong hoạt động hàng không dân dụng.

9. Giúp Cục trưởng tổ chức tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật.